

Số: **1589** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **14** tháng **5** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng
tại thành phố năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2019 và số 904/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn và bổ sung Thành viên Hội đồng xét công nhận sáng kiến cấp thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 808/SKHCN-SHTT ngày 14 tháng 4 năm 2020 và của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố tại Tờ trình số 267/TTr-BTĐKT ngày 05 tháng 5 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 13 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng tại thành phố năm 2019 cho các cá nhân (theo danh sách đính kèm), để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TTUB: CT, các PCT;
- Hội đồng XCNSKTP;
- Ban ĐKT TP (05 bản);
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX/Ng.T)



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN
SÁNG KIẾN CẤP THÀNH PHỐ**

Lê Thanh Liêm

**DANH SÁCH CÁC SÁNG KIẾN
CÓ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2019**

(Ban hành kèm Quyết định 1589 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)



STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
1.	Headline với vai trò như một Trailer trong cấu trúc một chương trình thời sự	Bà Lê Kiều Nga Phó Giám đốc Trung tâm Tin tức, Đài Truyền hình thành phố
2.	Chuyên môn hóa công tác chương trình	Bà Ngô Thị Hồng, Trưởng Ban Chương trình, Đài Truyền hình thành phố
3.	Cải tiến nội dung và hình thức của chương trình truyền hình	Ông Nguyễn Đức Mạnh, Biên tập viên Ban Chuyên đề, Đài Truyền hình thành phố
4.	Giải pháp đổi mới kỹ thuật và phương thức thể hiện Bản tin 20 Giờ và các chương trình khác	Ông Lê Hữu Thống Nhất, Phó Trưởng phòng Phòng Đạo diễn - Quay phim, Trung tâm Tin tức, Đài Truyền hình thành phố
5.	Hệ thống phần mềm quản lý cho công việc sản xuất chương trình của Trung tâm sản xuất chương trình	Ông Vũ Như Thế, Phó Giám đốc Trung tâm sản xuất chương trình, Đài Truyền hình thành phố
6.	Mô tả cải tiến kỹ thuật thiết kế, lập trình bộ điều khiển KEY cho bản Swith với giao tiếp GPIO (LOGIC KEY CONTROL)	1. Ông Nguyễn Văn Trường, Phó Trưởng phòng Phòng Tổng không chế, Trung tâm Phát hình, Đài Truyền hình thành phố 2. Ông Lý Hàn, Kỹ sư hạng 3, Trung tâm Phát hình, Đài Truyền hình thành phố 3. Bà Nguyễn Hoàng Anh, Kỹ sư hạng 3, Trung tâm Phát hình, Đài Truyền hình thành phố
7.	Giải pháp chuẩn hóa quy trình đào tạo nguồn nhân lực về nghiệp vụ truyền thông truyền hình	Bà Giang Thị Kim Loan, Trưởng ban Ban Tổ chức - Đào tạo, Đài Truyền hình thành phố
8.	Giải pháp xây dựng quy trình kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	1. Bà Nguyễn Thị Kim Hằng, Phó Trưởng phòng Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 2, Thanh tra thành phố 2. Bà Phạm Thị Quỳnh Như, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 2, Thanh tra thành phố

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		<p>3. Ông Lâm Thành Đức, Thanh tra viên Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 2, Thanh tra thành phố</p> <p>4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 2, Thanh tra thành phố</p> <p>5. Ông Ngô Cao Thắng, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 3, Thanh tra thành phố</p> <p>6. Bà Trần Thị Thúy Hằng, Thanh tra viên Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 2, Thanh tra thành phố</p>
9.	<p>Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân trên địa bàn thành phố</p>	<p>1. Ông Nguyễn Kiến Quốc, Phó Chánh Thanh tra thành phố</p> <p>2. Bà Lê Thị Thanh Trà, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 4, Thanh tra thành phố</p> <p>3. Bà Nguyễn Huỳnh Kiên Trúc, Phó Chánh Văn phòng Thanh tra thành phố</p> <p>4. Ông Nguyễn Văn Cường, Phó Trưởng phòng Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 4, Thanh tra thành phố</p> <p>5. Ông Dương Văn Tài, Thanh tra viên Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 4, Thanh tra thành phố</p> <p>6. Ông Đào Vũ Duy, Thanh tra viên Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 4, Thanh tra thành phố</p> <p>7. Bà Phạm Ngọc Thúy, Thanh tra viên Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 4, Thanh tra thành phố</p>
10.	<p>Giải pháp phát hiện sai phạm thanh tra công tác đấu thầu tại các dự án</p>	<p>1. Ông Trần Thanh Tùng, Phó Chánh Thanh tra thành phố</p> <p>2. Bà Phạm Ngọc Dung, Phó Trưởng phòng Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 5, Thanh tra thành phố</p>

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		<p>3. Bà Nguyễn Thị Hồng Thu, Phó Trưởng phòng Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 5, Thanh tra thành phố</p> <p>4. Ông Nguyễn Viết Cần, Thanh tra viên Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 5, Thanh tra thành phố</p>
11.	<p>Hệ thống thông tin, cảnh báo tăng cường an toàn giao thông đường thủy</p>	<p>1. Phan Hoàng Trí, Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p> <p>2. Ông Ngô Đặng Quá Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Giao thông đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p> <p>3. Ông Nguyễn Văn Nhơn, Trưởng phòng Phòng Quản lý hạ tầng - Kỹ thuật chất lượng, Trung tâm Quản lý đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p> <p>4. Ông Trương Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch, Trung tâm Quản lý đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p> <p>5. Ông Lê Quang Minh Trâm, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý hạ tầng - Kỹ thuật chất lượng, Trung tâm Quản lý đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p> <p>6. Bà Lê Nguyễn Du Uyên, Chuyên viên Phòng Quản lý Giao thông đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p> <p>7. Bà Hồ Ngọc Nghĩa - Chuyên viên (biệt phái) Trung tâm Quản lý đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p>
12.	<p>Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật “kiểm tra, đánh giá đề dự báo diễn biến sạt lở bờ sông bằng thiết bị đo sâu hồi âm và thực hiện các giải pháp phòng tránh”</p>	<p>1. Ông Phan Công Bằng, Giám đốc Khu Quản lý đường thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải</p> <p>2. Ông Hà Thanh Sơn, Trưởng phòng Phòng Quản lý Giao thông đường thủy, Sở Giao thông vận tải</p> <p>3. Ông Bùi Hòa An, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè</p>

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		<p>4. Ông Nguyễn Ngọc Hải - Trưởng phòng Khu Quản lý đường thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải</p> <p>5. Ông Hồ Quốc Khánh, Chuyên viên Khu Quản lý đường thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải</p> <p>6. Ông Nguyễn Viết Cường, Chuyên viên Khu Quản lý đường thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải</p>
13.	Đảm bảo an toàn giao thông và mỹ quan trên các tuyến giao thông đô thị với giải pháp thoát nước mặt đường bằng mương kín chịu lực	<p>1. Ông Ngô Hải Đường, Trưởng phòng Phòng Quản lý khai thác hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải</p> <p>2. Ông Nguyễn Viết Quang, Trưởng phòng Phòng Quản lý hạ tầng 2, Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải</p> <p>3. Bà Nguyễn Thúy Lệ Hòa, Chuyên viên Phòng Quản lý khai thác hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải</p> <p>4. Ông Tô Hữu Quốc, Chuyên viên Phòng Quản lý hạ tầng 2, Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải</p> <p>5. Ông Đỗ Trọng Đàm, Chuyên viên Phòng Quản lý khai thác hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải</p>